**Chủ đề 3: Lịch sử Việt Nam từ nguồn gốc đến thế kỉ X**

**A. Kiến thức trọng tâm**

**1. Những dấu tích của người tối cổ được tìm thấy ở đâu?**

Người tối cổ sống rải rác khắp nơi trên nước ta:

**Địa điểm**: Người tối cổ được tìm thấy ở :

* + Hang Thẩm Khuyên , Thẩm Hai (Lạng sơn)
	+ Núi Đọ ,Quan Yên, (Thanh Hoá)
	+ Xuân Lộc (Đồng Nai)

**Thời gian**: cách đây khoảng 40 - 30 vạn năm.

**Công cụ và hiện vật**: chiếc răng hoá thạch và rìu đá ghè đẽo thô sơ

**2. Ở giai đoạn đầu Người tinh khôn sống như thế nào?**

**Thời gian**: Khoảng 3-2 vạn năm trước đây, Người tối cổ chuyển thành Người tinh khôn.

**Địa điểm:** ở mái đá Ngườm (Thái Nguyên), Sơn Vi (Phú Thọ)...

**Công cụ:** những chiếc rìu bằng hòn cuội, ghè đẽo thô sơ, có hình thù rõ ràng.

**3. Giai đoạn phát triển của Người tinh khôn có gì mới?**

**Thời gian**: Khoảng 12.000 đến 4.000 năm trước đây.

**Địa điểm** : Ở Hoà Bình, Bắc Sơn (Lạng sơn), Quỳnh Văn (Nghệ An), Hạ Long (Quảng Ninh), Bàu Tró (Quảng Bình)

**Công cụ:** được cải tiến:

* + Chế tác công cụ đá với kỹ thuật mài ở lưỡi sắc hơn.
	+ Ngoài ra có công cụ với các nguyên liệu khác nhau: bằng xương, bằng sừng và đồ gốm.

**=>**Vừa tạo điều kiện mở rộng sản xuất, vừa nâng cao dần cuộc sống.

### 4. Đời sống vật chất

Công cụ:

**Sơn Vi:** rìu bằng hòn cuội được ghè đẽo thô sơ

**Hoà Bình Bắc Sơn**: rìu bằng đá được mài ở lưỡi, công cụ bằng xương,sừng;

* Biết làm đồ gốm.
* Biết trồng trọt và chăn nuôi.
* Sống trong hang động, mái đá, túp lều lợp bằng lá cây.

- Cuộc sống ổn định hơn.

### 5.Tổ chức xã hội

Người nguyên thủy thời Hòa Bình – Bắc Sơn Hạ Long sống thành từng nhóm, định cư lâu dài ở một nơi, những người cùng huyết thống sống chung với nhau và tôn người mẹ lớn tuổi nhất lên làm chủ, đó là chế độ thị tộc mẫu hệ. Là xã hội có tổ chức đầu tiên.

### 6. Đời sống tinh thần của người nguyên thủy thời Hòa Bình – Bắc Sơn Hạ Long

- Biết làm đồ trang sức, vòng tay, khuyên tai bằng đá.

- Biết vẽ trên vách hang động.

- Người chết được chôn cất, và chôn theo các công cụ, xã hội đã phân biệt giàu nghèo.

- Cuộc sống ổn định hơn và phát triển khá cao về mọi mặt.

- Nghệ thuật thể hiện đơn sơ…sinh động, thú vị.

**B. Bài tập**

**Câu 1:** Người tối cổ sống rải rác khắp nơi trên đất nước ta, cách đây

**A.** 40-30 vạn năm **B.** 20 vạn năm

**C.** 50 vạn năm **D.** 25 vạn năm

**Câu 2:** Răng Người tối cổ ở

**A.** Cao Bằng **B.** Lạng Sơn

**C.** Bắc Giang  **D.** Quảng Nam

**Câu 3:** Công cụ chủ yếu của Người tinh khôn là

**A.** rìu bằng hòn cuội, ghè đẽo thô sơ **B.** mảnh đá ghè mỏng.

**C.** xương thú. **D.** mảnh tre

**Câu 4:** Người tinh khôn phát triển sống cách đây từ:

**A.** 12000 đến 5000 năm **B.** 12000 đến 4500 năm

**C.** 10000 đến 4000 năm **D.** 12000 đến 4000 năm

**Câu 5:** Người tinh khôn chế tác công cụ đá như thế nào?

**A.** Biết mài lưỡi cho sắc như rìu ngắn **B.** Rìu có vai, công cụ bằng xương

**C.** Bằng sừng, biết làm đồ gốm  **D.** A, B, C

**Câu 6:**

“Dân ta phải biết sử ta,

Cho tường gốc tích nước nhà Việt Nam” là câu nói của

**A.** Chủ tịch Hồ Chí Minh **B.** Thủ tướng Phạm Văn Đồng

**C.** Đại tướng Võ Nguyên Giáp **D.** Tổng bí thư Nguyễn Văn Linh

**Câu 7:** Các nhà khoa học đã lần lượt phát hiện ra hàng loạt di tích của Người tối cổ tại Việt Nam vào khoảng thời gian

**A.** Những năm 1960-1965 **B.** Những năm 1965 – 1970

**C.** Những năm 1970 – 1975 **D.** Những năm 1975 – 1980

**Câu 8:** Thời xa xưa, nước ta là một vùng

**A.** rừng núi rậm rạp với nhiều hang động mái đá. **B.** đồng bằng rộng lớn.

**C.** nhiều núi lửa. **D.** biển

**Câu 9:** Người tối cổ ở Việt Nam chuyển thành Người tinh khôn vào khoảng

**A.** 1 – 2 vạn năm trước đây **B.** 2 – 3 vạn năm trước đây

**C.** 3 – 4 vạn năm trước đây **D.** 4 – 5 vạn năm trước đây

**Câu 10:** Những chiếc rìu của Người tinh khôn được làm bằng

**A.** đồng **B.** sắt  **C.** hòn cuội **D.** hợp kim

**Câu 11**. Lập bảng hệ thống các giai đoạn phát triển của thời nguyên thủy trên đất nước ta theo các mục: thời gian; địa điểm, công cụ.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Các giai đoạn | Thời gian xuất hiện | Địa điểm tìm thấy | Công cụ chủ yếu |
| Người tối cổ | 40 – 30 vạn năm | Núi Đọ, Quan Yên (Thanh Hóa), Xuân Lộc (Đồng Nai) | Công cụ đá ghè đẽo thô sơ. |
| Người tinh khôn | 3 – 2 vạn năm | Mái đá Ngườm (Thái Nguyên), Sơn Vi (Phú Thọ), Lai Châu, Sơn La, Bắc giang, Thanh Hóa, Nghệ An | Công cụ đá: những chiếc rìu bằng hòn cuội, ghè đẽo thô sơ có hình thù rõ ràng. |
| Người tinh khôn phát triển | 12000 – 4000 năm | Hòa Bình, Bắc Sơn (Lạng Sơn), Quỳnh Văn (Nghệ An), Hạ Long (Quảng Ninh), | Công cụ đá, họ đã biết mài ở lưỡi cho sắc, rìu sắt, rìu ngắn, rìu có vai, công cụ bằng xương, bằng sừng, đồ gốm, lưỡi cuốc đá. |